

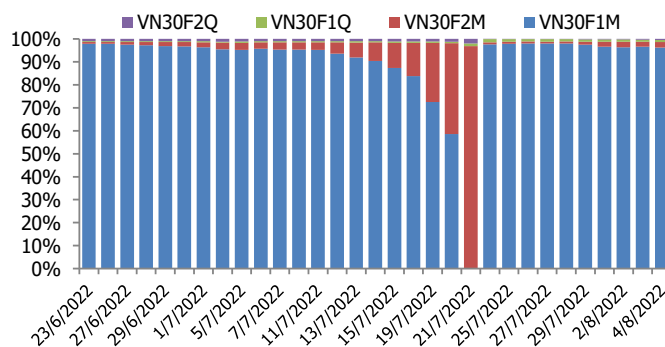
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2208	18/8/2022	14	1257.50	46,802
VN30F2209	15/9/2022	42	1255.90	1,211
VN30F2212	15/12/2022	133	1252.90	407
VN30F2303	16/3/2023	224	1248.00	222

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phải sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao trong phiên sáng. Tuy nhiên sang tới phiên chiều, áp lực chốt lời mạnh khiến đà tăng của các chỉ số thu hẹp và đóng cửa hợp đồng VN30F2208 tăng 7,5 điểm, trong khi chỉ số VN30 tăng 7,9 điểm. Basis của các HĐTL không thay đổi nhiều so với phiên trước (-20,23 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư đang dự phòng kịch bản rung lắc của chỉ số VN30-Index trong ngắn hạn. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm so với phiên liền trước, đạt 195.126 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại tiếp tục mua ròng HĐTL tháng 08 với 1.422 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 14.856 hợp đồng.
- Thị trường cơ sở đang dẫn hoàn tất tuần tăng thứ 4 liên tiếp, chuỗi tăng theo tuần dài nhất hơn 1 năm qua. Thanh khoản kể từ đầu tuần liên tục được duy trì trên ngưỡng 15.000 tỷ đồng là điểm nhấn đáng chú ý trong vòng 4 tuần qua. Sau 4 phiên tăng liên tiếp ở tuần này, quán tính đang chậm lại, độ rộng thị trường cũng đang tiến về trạng thái cân bằng, hiện tượng chốt lời đang diễn ra rõ nét hơn. Phiên hôm nay nhóm midcap và smallcap đã có hiện tượng chốt lời rõ hơn, trong khi đó nhóm bluechips có sự phân hóa nhờ nhóm cổ phiếu ngân hàng, đặc biệt là cổ phiếu VCB phiên này kéo cả thị trường. Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index hiện đang tiến vào vùng cản kỹ thuật 1.250 điểm – 1.262 điểm, do vậy các nhịp điều chỉnh trong phiên sẽ thường xuyên diễn ra, thậm chí thị trường có thể điều chỉnh theo phiên khi giao dịch ở nhóm cổ phiếu trụ trở lại trạng thái cân bằng và thị trường phải sinh cũng dự phòng rủi ro “trả điểm” ở nhóm cổ phiếu bluechips.
- Biến động giá không lớn so với phiên giao dịch trước đó, nhưng thị trường vẫn tạo ra được cơ hội để nhà đầu tư mở vị thế mua. Bản chất thị trường hiện tại là phân hóa và trạng thái đi lên trong nghi ngờ rất dễ tiếp diễn trong thời gian tới, tức là quá trình tăng sẽ diễn ra một cách từ từ với các phiên tăng giảm đan xen. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn là vùng 1245-1250 điểm. Điểm hấp dẫn cho vị thế mua chính là việc độ lệch giữa phải sinh và cơ sở vênh lớn (-20,23 điểm).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

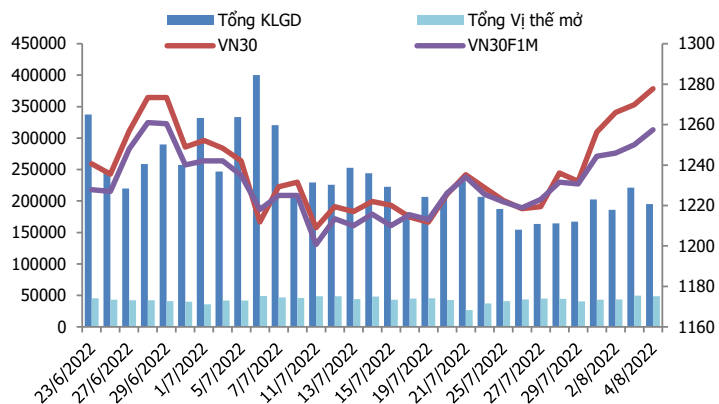
Chiến lược giao dịch trong phiên có khả năng thành công cao là canh mua trong các nhịp giá chùng xuống khu vực hỗ trợ ngắn hạn với mức độ điều chỉnh trong khoảng 4-5 điểm. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng cho chỉ số VN30F1M là 1245-1250 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro tại ngưỡng 1243 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

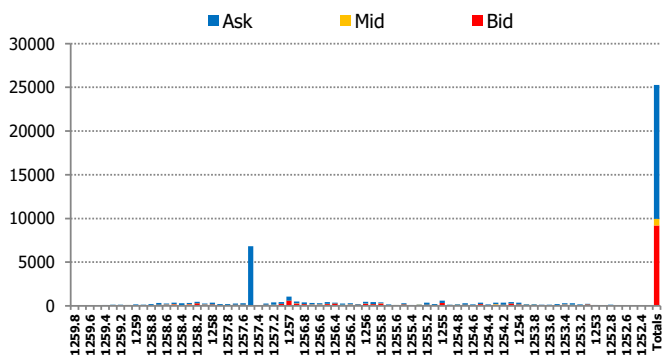
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỶ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2208	1257.5	0.60	194,586	-11.8	46,802	-2.7
VN30F2209	1255.9	0.71	358	-13.1	1,211	9.0
VN30F2212	1252.9	0.51	41	925.0	407	-0.5
VN30F2303	1248.0	0.53	141	41.0	222	25.4
Tổng			195,126	-11.8	48,642	-2.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao trong phiên sáng. Tuy nhiên sang tới phiên chiều, áp lực chốt lời mạnh khiến đà tăng của các chỉ số thu hẹp và đóng cửa hợp đồng VN30F2208 tăng 7,5 điểm, trong khi chỉ số VN30 tăng 7,9 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 11,76% so với phiên liền trước, đạt 195.126 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 08 với 194.586 hợp đồng. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 08 với 1.422 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 14.856 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2208 là 1.278,36 điểm (cao hơn 20,86 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2209 là 1.279,63 điểm (+23,73 điểm), VN30F2212 là 1.283,76 điểm (+30,86 điểm) và VN30F2303 là 1.287,9 điểm (+39,9 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

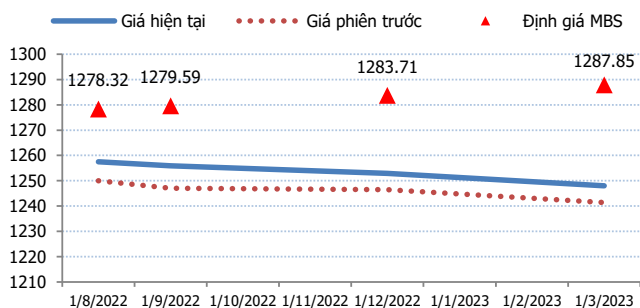
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1252-1255	1232-1236	1209-1220
Kháng cự	1260-1265	1280-1286	1300-1320

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

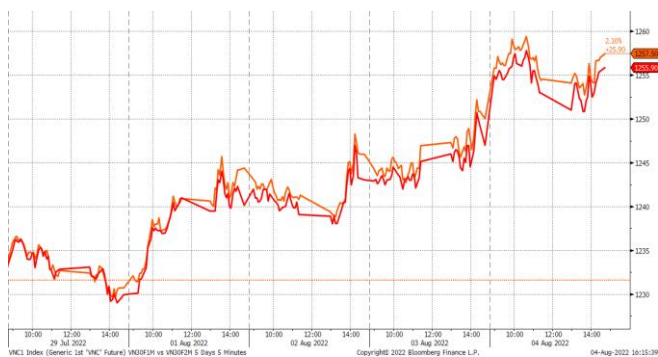


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.6	-3.00	1.4	-2.52
VN30F1Q - VN30F1M	-4.6	-3.50	-1.1	-3.74
VN30F1Q - VN30F2M	-3	-0.50	-2.5	-1.22
VN30F2Q - VN30F1M	-9.5	-8.60	-0.9	-6.58
VN30F2Q - VN30F2M	-7.9	-5.60	-2.3	-4.06
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.9	-5.10	0.2	-2.84

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

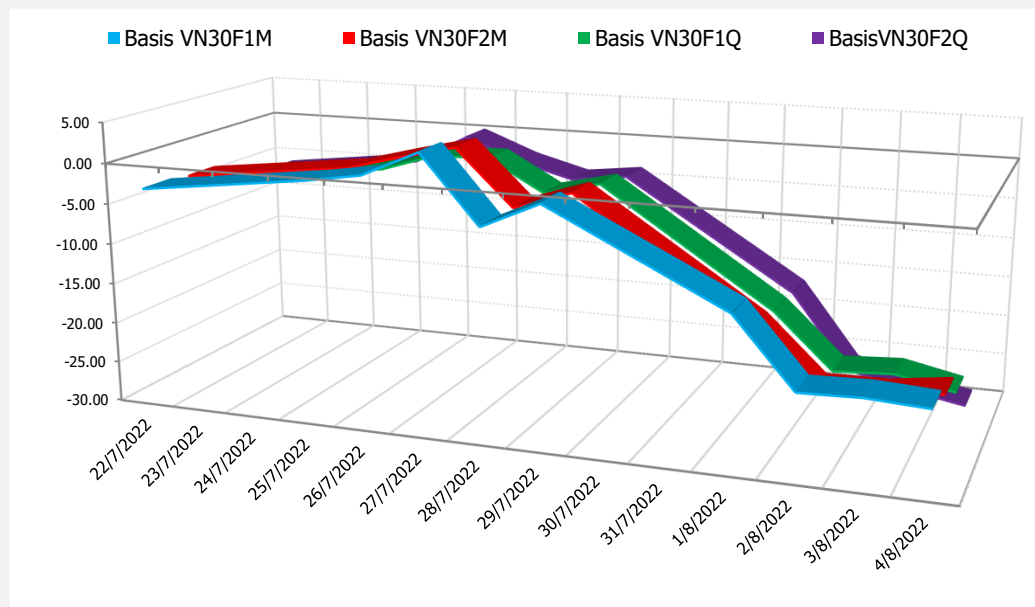


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của các HĐTL không thay đổi nhiều so với phiên trước (-20,23 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư đang dự phòng kịch bản rung lắc của chỉ số VN30-Index trong ngắn hạn.

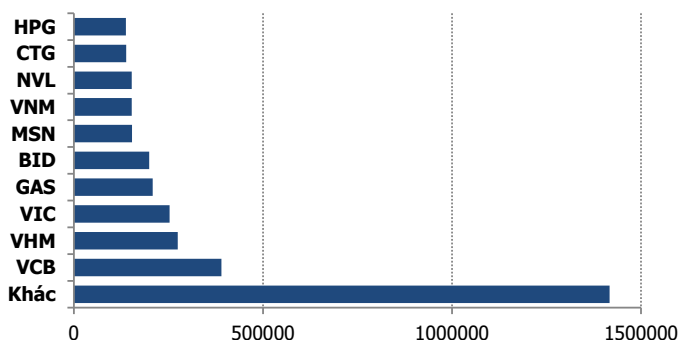
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -9,5 điểm đến -1,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) tăng thêm 1,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

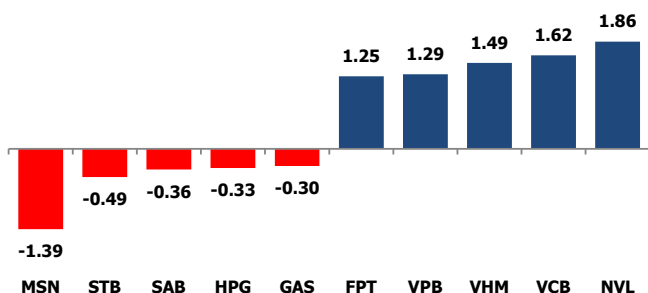


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1254.15	1277.73
Thay đổi	4.39	7.90
%Chg	0.35	0.62
YTD	-16.29	-16.80
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,983.20	3,478.57
P/E	13.40	11.06
P/B	2.06	2.09

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính tiếp tục duy trì sắc xanh. Số mã tăng điểm (16) áp đảo so với số mã giảm điểm (11) và 3 mã đứng tham chiếu. NVL và VCB trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +1,86 điểm và +1,62 điểm; ngoài ra VHM, VPB hay FPT cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 7,9 điểm (+0,62%) lên 1.277,73 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 179,6 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 6.321 tỷ đồng.

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp với 56,91 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VHM (+185 tỷ đồng), HPG (+91 tỷ đồng), VCB (+67 tỷ đồng), CTG (+46 tỷ đồng), STB (+38 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,254.15	0.35	13.40	(16.29)
Dow Jones	32,726.82	(0.26)	18.13	(9.94)
S&P500	4,151.94	(0.08)	20.35	(12.89)
Nikkei 225	28,059.68	0.46	19.02	(2.54)
Shanghai	3,195.18	0.19	13.04	(12.21)
DAX	13,662.68	0.55	12.39	(13.99)
Vàng	1,790.04	(0.07)		(2.14)
Dầu WTI	88.50	(0.05)		17.67

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 01/08/2022			
Trung Quốc - Chỉ số PMI sản xuất của Caixin (Tháng 7)	51.7	51.5	50.4
Đức - Chỉ số PMI sản xuất (Tháng 7)	52.0	49.2	49.3
Anh - Chỉ số quản lý thu mua (PMI) - Sản xuất (Tháng 7)	52.8	52.2	52.1
Mỹ - Chỉ số PMI sản xuất của ISM (Tháng 7)	53.0	52.0	52.8
Thứ Ba - 02/08/2022			
Úc - Quyết định lãi suất (Tháng 8)	1.35%	1.85%	1.85%
Mỹ - Cơ hội việc làm của JOLTs (Tháng 6)	11.303M	11.000M	10.698M
New Zealand - Thay đổi việc làm (quý/quý) (Quý 2)	0.0%	0.4%	0.0%
Thứ Tư - 03/08/2022			
Úc - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng)	0.9%	0.2%	0.2%
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 7)	53.7	52.8	52.1
Anh - Chỉ số PMI Dịch vụ (Tháng 7)	54.3	53.3	52.6
Mỹ - Chỉ số PMI phi sản xuất của ISM (Tháng 7)	55.3	53.5	56.7
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-4.523M	-0.629M	4.467M
Thứ Năm - 04/08/2022			
Anh - PMI xây dựng (Tháng 7)	52.6	52.0	48.9
Anh - Quyết định lãi suất (Tháng 8)	1.25%	1.75%	1.75%
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	254K	259K	260K
Thứ Sáu - 05/08/2022			
Ấn Độ - Quyết định lãi suất	4.90%	4.80%	
Mỹ - Bảng lương phi nông nghiệp (Tháng 7)	372K	250K	
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp (Tháng 7)	3.6%	3.6%	
Canada - Thay đổi việc làm (Tháng 7)	-43.2K	20.0K	
Canada - Chỉ số PMI Ivey (Tháng 7)	62.2		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Dow Jones giảm điểm khi nhà đầu tư chờ đợi báo cáo việc làm tháng 7 công bố vào ngày thứ Sáu (05/8), báo cáo này sẽ cung cấp thông tin mới nhất về thị trường lao động và sức khỏe nền kinh tế Mỹ. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones lùi 85,68 điểm (-0,26%) xuống 32.726,82 điểm. Chỉ số S&P 500 hạ 0,08% xuống 4.151,94 điểm, sau khi chạm mức cao nhất kể từ tháng 6 vào ngày 03/8. Trong khi, chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,41% lên 12.720,58 điểm, mức đóng cửa cao nhất kể từ đầu tháng 5/2022.
- Giá dầu giảm xuống mức thấp nhất kể từ trước khi xung đột Nga – Ukraine hồi tháng 02/2022 khi nhà đầu tư lo ngại về khả năng suy thoái kinh tế vào cuối năm nay có thể ảnh hưởng đến nhu cầu năng lượng. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 2,75% xuống 94,12 USD/thùng sau khi chạm mức thấp 93,20 USD/thùng hồi giữa phiên, mức thấp nhất kể từ ngày 21/02/2022. Hợp đồng dầu WTI mất 2,3% còn 88,54 USD/thùng, sau khi chạm mức thấp nhất kể từ ngày 03/02/2022.
- Giá vàng tăng hơn 1% lên mức cao nhất trong 1 tháng vào ngày thứ Năm (04/8), được củng cố bởi đà suy yếu của đồng USD và lợi suất trái phiếu Mỹ, và khi nhà đầu tư theo dõi sát sao căng thẳng Mỹ - Trung. Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay tiến 1,6% lên 1.793,34 USD/oz, sau khi chạm mức cao nhất kể từ ngày 05/7 trước đó. Hợp đồng vàng tương lai cộng 1,89% lên 1.810,90 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 NVL, VCB và VHM là những nhân tố chính duy trì đà tăng điểm của chỉ số VN30. Trong đó, NVL đóng góp +1,86 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.41	29,400	1.38	3.10%	536.514	1.29	7.59	1.50
TCB	Banks	7.10	38,400	0.66	1.70%	178.327	0.59	7.03	1.38
VHM	Real Estate Management & Development	6.66	63,000	1.78	1.77%	327.562	1.49	7.17	2.12
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.50	86,100	1.53	2.00%	262.002	1.25	20.05	4.89
HPG	Metals & Mining	6.12	23,650	-0.42	1.91%	712.001	-0.33	4.13	1.39
ACB	Banks	5.81	25,000	0.20	1.41%	109.896	0.15	8.11	1.75
MSN	Food Products	5.60	107,900	-1.91	3.28%	171.906	-1.39	15.32	5.56
MWG	Specialty Retail	5.20	62,700	1.46	1.45%	271.604	0.95	17.84	4.10
VIC	Real Estate Management & Development	5.13	66,400	0.61	1.53%	75.533	0.39	#N/A N/A	2.42
VNM	Food Products	4.96	73,300	-0.14	0.82%	125.898	-0.09	18.08	4.49
NVL	Real Estate Management & Development	4.96	78,500	3.02	3.29%	286.531	1.86	36.21	4.20
MBB	Banks	4.54	26,950	0.19	1.49%	301.567	0.11	7.44	1.59
STB	Banks	3.85	25,200	-0.98	2.39%	332.943	-0.49	12.04	1.34
VCB	Banks	3.48	82,500	3.77	3.90%	183.357	1.62	#N/A N/A	#N/A N/A
VJC	Airlines	2.83	129,200	1.73	2.46%	94.306	0.62	357.44	4.09
HDB	Banks	2.81	24,900	0.20	2.63%	55.907	0.07	7.74	1.60
VIB	#N/A	2.45	26,100	-0.38	1.73%	62.184	#N/A	8.18	2.10
VRE	Real Estate Management & Development	2.13	29,000	-0.17	2.97%	35.179	-0.05	72.33	2.13
SSI	Capital Markets	1.99	23,550	0.00	3.91%	491.253	0.00	8.29	1.66
TPB	Banks	1.84	28,800	2.86	3.36%	152.572	0.65	8.71	1.66
CTG	Banks	1.68	28,850	-0.86	1.91%	152.269	-0.19	11.28	1.42
KDH	Real Estate Management & Development	1.47	39,000	0.13	1.16%	38.086	0.02	22.85	2.63
PDR	Capital Markets	1.17	54,000	0.37	1.50%	98.36	0.06	19.44	4.97
SAB	Food Products	1.06	185,000	-2.58	5.72%	54.975	-0.36	31.00	5.54
GAS	Gas Utilities	0.84	109,000	-2.68	3.13%	84.578	-0.30	16.25	3.51
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,600	-0.73	1.85%	134.516	-0.06	15.84	1.09
BID	Banks	0.64	39,300	0.00	2.99%	94.687	0.00	17.34	2.29
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.43	42,100	2.93	3.17%	62.773	0.16	21.59	2.10
BVH	Beverages	0.35	58,400	0.00	3.08%	109.539	0.00	23.09	2.00
GVR	Real Estate Management & Development	0.32	24,600	-0.40	3.47%	48.496	-0.02	22.39	1.98

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn